

PHỤ LỤC

MỘT SỐ BIỂU MẪU SỬ DỤNG TRONG XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ THUẾ, HÓA ĐƠN

(Kèm theo Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ)

Mẫu số	Tên mẫu biểu
I. MẪU BIÊN BẢN	
01/BB	Biên bản vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn
01A/BB	Biên bản vi phạm hành chính về thuế (được sử dụng khi lập và gửi bằng phương thức điện tử)
02/BB	Biên bản phiên giải trình trực tiếp
03/BB	Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính
04/BB	Biên bản về việc <cá nhân/tổ chức> vi phạm hành chính không nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính
II. MẪU QUYẾT ĐỊNH	
01/QĐ	Quyết định về việc xử phạt vi phạm hành chính về <thuế/hóa đơn>
02/QĐ	Quyết định về việc hoãn thi hành quyết định phạt tiền
03/QĐ	Quyết định về việc thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn
04/QĐ	Quyết định về việc nộp tiền phạt nhiều lần
05/QĐ	Quyết định về việc <miễn một phần/toàn bộ> tiền phạt vi phạm hành chính về thuế/hóa đơn
06/QĐ	Quyết định về việc áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả (áp dụng trong trường hợp không ra quyết định xử phạt)
07/QĐ	Quyết định về việc tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế/hóa đơn
08/QĐ	Quyết định về việc chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự
09/QĐ	Quyết định về việc hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế/hóa đơn
10/QĐ	Quyết định về việc đình chỉ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế/hóa đơn
11/QĐ	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế/hóa đơn
12/QĐGQ	Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn

III. MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ MIỄN TIỀN PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH	
01/ĐNMTP	Đơn đề nghị miễn tiền phạt vi phạm hành chính
02/ĐNMTP	Văn bản đề nghị miễn tiền phạt vi phạm hành chính

Mẫu số: 01/BB

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN^[1]

TÊN CƠ QUAN^[2]

Số: /BB-VPHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ^[3]...

Hôm nay, hồi.....giờphút, ngày tháng ... năm....., tại^[4].....

Căn cứ^[5]

Chúng tôi gồm:^[6]

1. Ông (bà): Chức vụ: Đơn vị

2. Ông (bà): Chức vụ: Đơn vị

Với sự chứng kiến (nếu có) của: ^[7].....

Tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên cá nhân vi phạm>:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: / / Quốc tịch:

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ;

ngày cấp:.... / / ; nơi cấp:

.....

Mã số thuế (nếu có):.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:.....

Ngày cấp:.... / / ; nơi cấp:.....

Mã số thuế:.....

Người đại diện theo pháp luật^[8]:..... Giới tính:

Chức danh:.....

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính:^[9].....

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:^[10].....

4. Các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ:^[11].....

a) Các tình tiết giảm nhẹ:.....

b) Các tình tiết tăng nặng:.....

5. Ý kiến trình bày của người/đại diện tổ chức vi phạm hành chính (nếu có):

6. Ý kiến trình bày của người chứng kiến (nếu có):.....

7. Chúng tôi đã yêu cầu ông (bà)/tổ chức chấm dứt ngay hành vi vi phạm.

8. ^[12] Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, kể từ ngày lập biên bản này, <ông(bà)/tổ chức> gửi yêu cầu giải trình trực tiếp hoặc trong thời hạn không quá 05 ngày, kể từ ngày lập được biên bản này <ông(bà)/tổ chức> gửi văn bản giải trình đến^[13]..... để thực hiện quyền giải trình.

Biên bản lập xong hồi ... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm ..., gồm ... trang, được lập thành ... bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; được giao cho^[14]..... là người vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

Ý kiến bổ sung khác (nếu có):^[15].....

<Trường hợp cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản>

Lý do người/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản:^[16].....

**NGƯỜI HOẶC ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC VI PHẠM**
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ chức vụ, họ tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN^[17]
(Nếu có)
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN
(Nếu có)
(Ký, ghi rõ chức vụ, họ tên)

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản;

[3] Ghi rõ vi phạm hành chính về lĩnh vực thuế hay hóa đơn;

[4] Ghi địa điểm lập biên bản là nơi xảy ra vi phạm hoặc trụ sở cơ quan làm việc của người có thẩm quyền lập biên bản;

[5] Ghi đầy đủ các căn cứ của việc lập biên bản như: biên bản làm việc, quyết định do cơ quan tiến hành tố tụng chuyển sang;

[6] Ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị công tác của người lập biên bản;

[7] Họ tên, địa chỉ, nghề nghiệp, CMND của người chứng kiến. Nếu có đại diện chính quyền phải ghi rõ họ tên, chức vụ;

[8] Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp;

[9] Ghi cụ thể giờ, ngày, tháng, năm, địa điểm xảy ra vi phạm; mô tả hành vi vi phạm;

[10] Ghi điểm, khoản, điều của văn bản quy phạm pháp luật quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

[11] Ghi “Không” nếu không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ;

[12] Chỉ tiêu này được đưa vào biên bản đối với các trường hợp được quyền giải trình theo quy định;

[13] Ghi chức danh và tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

[14] Ghi họ và tên cá nhân vi phạm/người đại diện theo pháp luật của tổ chức vi phạm;

[15] Người có ý kiến khác về nội dung biên bản phải tự ghi ý kiến của mình, lý do có ý kiến khác, ký và ghi rõ họ tên;

[16] Người lập biên bản phải ghi rõ lý do những người này từ chối không ký biên bản;

[17] Số lượng người chứng kiến theo quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Mẫu số: 01A/BB

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN^[1]

TÊN CƠ QUAN^[2]

Số: /BB-VPHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ THUẾ

Hôm nay, hồi.....giờphút, ngày tháng ... năm....., tại[3].....

Căn cứ Thông báo <tiếp nhận/chấp nhận> hồ sơ <đăng ký thuế, thay đổi thông tin đăng ký thuế, hồ sơ khai thuế, quyết toán thuế điện tử^[4] số ngày....tháng.... năm.....

Tôi là: Chức vụ..... Đơn

vị:.....

Tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên cá nhân vi phạm>:.....

Địa chỉ:

Địa chỉ thư điện tử:^[5].....

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....

ngày cấp:..../...../.....; nơi cấp:.....

Mã số thuế:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Địa chỉ thư điện tử:^[5].....

Mã số thuế:.....

Người đại diện theo pháp luật^[6]:.....

Chức danh:.....

2. Mô tả hành vi vi phạm hành chính:^[7]

Tên hồ sơ	Mã giao dịch điện tử	Số thông báo tiếp nhận/chấp nhận hồ sơ...[4]	Thời gian tiếp nhận/ chấp nhận hồ sơ	Loại tờ khai	Thời gian chậm nộp (ngày)	Kỳ tính thuế	Số thuế phải nộp
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)

3. Đã có hành vi vi phạm hành chính: quy định tại

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:^[8]

a) Các tình tiết giảm nhẹ:.....

b) Các tình tiết tăng nặng:.....

5. Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, kể từ ngày lập biên bản này, <ông(bà)/tổ chức> gửi yêu cầu giải trình trực tiếp hoặc trong thời hạn không quá 05 ngày, kể từ ngày lập được biên bản này <ông(bà)/tổ chức> gửi văn bản giải trình đến^[9]để thực hiện quyền giải trình.

Biên bản được lập vào hồi ... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm và gửi cho <ông(bà)/tổ chức vi phạm> qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế./.

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ chức vụ, họ tên^[10])

* Mẫu này được sử dụng khi lập và gửi bằng phương thức điện tử.

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản;

[3] Ghi tên, địa chỉ cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản;

[4] Ghi theo tên Thông báo của Hệ thống giao dịch thuế điện tử, trường hợp hồ sơ đăng ký thuế điện tử chỉ có Thông báo tiếp nhận hồ sơ thì ghi theo tên Thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký thuế điện tử;

[5] Ghi địa chỉ thư điện tử người nộp thuế đã đăng ký để nhận thông báo trong quá trình thực hiện giao dịch điện tử với cơ quan thuế;

[6] Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp;

[7] Nhập đầy đủ thông tin từ cột (1) đến cột (6) đối với hành vi vi phạm về thời hạn đăng ký thuế, thay đổi thông tin đăng ký thuế. Nhập đầy đủ thông tin từ cột số (1) đến cột số (8) đối với hành vi vi phạm về thời hạn nộp hồ sơ khai thuế;

[8] Ghi “Không” nếu không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ;

[9] Ghi chức danh và tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

[10] Người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính thực hiện ký bằng phương thức điện tử.

Mẫu số: 02/BB

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN^[1]

TÊN CƠ QUAN^[2]

Số: /BB-GTTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Phiên giải trình trực tiếp

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số .../BB-VPHC lập hồi ... giờ ...phút, ngày..... tháng..... năm..... tại.....;

Căn cứ văn bản yêu cầu được giải trình trực tiếp ngày.... tháng... năm.... của <ông (bà)/tổ chức>^[3]

Căn cứ văn bản ủy quyền cho người đại diện hợp pháp về việc tham gia phiên giải trình của <ông (bà)/tổ chức>^[3] (nếu có);

Căn cứ Thông báo số.....ngày....tháng....năm.....của.....về việc tổ chức phiên giải trình trực tiếp;

Hôm nay, hồi.....giờ.....phút, ngày..... tháng.....nămtại.....

Chúng tôi gồm:

A. Bên tổ chức phiên giải trình:

1. Ông (bà): Chức vụ:Đơn vị:.....

2. Ông (bà): Chức vụ:Đơn vị:.....

B. Bên giải trình:

<Họ và tên cá nhân vi phạm>:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:/...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ;
ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:

.....

Mã số thuế (nếu có):.....

<Tên tổ chức vi phạm>:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:..... ..

Ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

Mã số thuế:.....

Người đại diện theo pháp luật:^[4]..... Giới tính:

Chức danh:.....

Nội dung phiên họp giải trình như sau:

1. Ý kiến của người có thẩm quyền xử phạt:

- Về căn cứ pháp lý:.....

- Về các tình tiết, chứng cứ liên quan đến hành vi vi phạm:.....

- Về hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả dự kiến áp dụng đối với hành vi vi phạm:
.....

2. Ý kiến của cá nhân/tổ chức vi phạm, người đại diện hợp pháp của cá nhân/tổ chức vi phạm:

.....

Phiên giải trình kết thúc vào hồi.....giờ.... phút, ngày.... tháng.....năm

Biên bản gồm.....trang, được lập thành bản có nội dung và có giá trị như nhau; đã được đọc cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận là đúng, cùng ký tên dưới đây; lưu trong hồ sơ và đã giao cho bên giải trình 01 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN GIẢI TRÌNH

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN TỔ CHỨC GIẢI TRÌNH

(Ký, ghi rõ chức vụ, họ tên)

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ nếu có)

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản;

[3] Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức vi phạm;

[4] Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nêu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN^[1]
TÊN CƠ QUAN^[2]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BB-XM

BIÊN BẢN

Xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Hôm nay, hồi.....giờ.....phút, ngày..... tháng..... năm.....tại.....

Chúng tôi gồm:

- Đại diện cơ quan thuế:

1. Ông (bà):Chức vụ:Đơn
vị.....

2. Ông (bà):Chức vụ:Đơn
vị.....

- Đại diện tổ chức/cá nhân cung cấp thông tin cần xác minh:

1. Họ và tên:..... Chức vụ.....

Tên tổ chức:.....

2. Họ và tên:..... Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:.....

- Với sự chứng kiến của:^[3]

1. Họ và tên: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:.....

2. Họ và tên:..... Chức vụ:

Cơ quan:.....

Tiến hành lập biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính đối với <ông(bà/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên cá nhân vi phạm>:.....Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh:/...../..... Quốc tịch:.....

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp:...../...../.....;
nơi cấp:.....

Mã số thuế (nếu có):.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:.....

Ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

Mã số thuế:.....

Người đại diện theo pháp luật^[4]:..... Giới tính:

Chức danh:.....

2. Nội dung xác minh:[5].....

3. Ý kiến trình bày của cá nhân/đại diện tổ chức vi phạm hành chính (nếu có):

4. Ý kiến trình bày của đại diện tổ chức/cá nhân cung cấp thông tin cần xác minh:

5. Ý kiến trình bày của người chứng kiến (nếu có):.....

Biên bản lập xong hồi ... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm ..., gồm ... trang, được lập thành ... bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; biên bản được giao cho^[6] là cá nhân/đại diện tổ chức cung cấp thông tin cần xác minh 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

<Trường hợp cá nhân/đại diện tổ chức cung cấp thông tin cần xác minh không ký biên bản>

Lý do cá nhân/đại diện tổ chức cung cấp thông tin cần xác minh không ký biên bản:^[7].....

**CÁ NHÂN HOẶC ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC CUNG CẤP THÔNG TIN
CẦN XÁC MINH**
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ chức vụ, họ tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Nếu có)
(Ký, ghi rõ họ tên)

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản;

[3] Trường hợp xác minh với cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm mà người này không có mặt hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan mà không ký vào biên bản, thì người có thẩm quyền lập biên bản phải mời người chứng kiến hoặc mời đại diện chính quyền cơ sở nơi xảy ra vi phạm để chứng kiến;

[4] Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp;

[5] Ghi cụ thể nội dung cần xác minh (về hành vi vi phạm hành chính, về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ...);

[6] Ghi họ và tên cá nhân/người đại diện tổ chức cung cấp thông tin cần xác minh;

[7] Người lập biên bản phải ghi rõ lý do những người này từ chối không ký biên bản.

Mẫu số: 04/BB

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN^[1]

TÊN CƠ QUAN^[2]

Số: /BB-KNQĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc < cá nhân/tổ chức > vi phạm hành chính không nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính

(Áp dụng đối với trường hợp giao quyết định xử phạt trực tiếp)

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm tại.....

Chúng tôi gồm:

1. Người giao quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

Họ và tên:..... Chức vụ:

Đơn vị:.....

2. Với sự chứng kiến của đại diện chính quyền:

Họ và tên:..... Chức vụ:

Cơ quan:^[3].....

Tiến hành lập biên bản về việc <ông (bà)/tổ chức> vi phạm có tên sau đây cố tình không nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

<Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp:...../...../.....;

.....;
nơi cấp:.....

Mã số thuế (nếu có):.....

<Tên tổ chức vi phạm>:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

Mã số thuế:

Người đại diện theo pháp luật:^[4] Giới tính:

Chức danh: là <cá nhân/tổ chức> vi phạm có tên trong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-.... ngày ... tháng ... năm do ^[5]..... ký, nhưng <cá nhân/tổ chức> này cố tình không nhận Quyết định.

Biên bản gồm trang, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)^[6] là đại diện của ^[3] nơi <cá nhân vi phạm cư trú/tổ chức vi phạm đóng trụ sở> 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ./.

**ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN ĐỊA
PHƯƠNG**

(Xác nhận, ký và ghi rõ họ tên, chức vụ)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị)

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản;

[3] Ghi tên của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cá nhân vi phạm cư trú/tổ chức vi phạm đóng trụ sở;

[4] Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp;

[5] Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

[6] Ghi họ và tên của người đại diện chính quyền nơi cá nhân vi phạm cư trú/tổ chức vi phạm đóng trụ sở.

Mẫu số: 01/QĐ

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN^[1]
TÊN CƠ QUAN RA
QUYẾT ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-^[2]

^[3], ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xử phạt vi phạm hành chính về^[4]

.....^[5]

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-... ngày... tháng... năm của quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế/Cục Thuế/Chi cục Thuế;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính về thuế số...../BB-VPHC lập ngày ... tháng.... năm.....;

Căn cứ Biên bản Phiên giải trình trực tiếp số .../BB-GTTT lập ngày ... tháng... năm(nếu có) hoặc văn bản giải trình của cá nhân, tổ chức vi phạm;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số.../QĐ-GQXP ngày ... tháng ... năm (nếu có);

Theo đề nghị của^[6]

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên cá nhân vi phạm>:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:..../..../.....Quốc tịch:.....

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp:...../...../..... ;
nơi cấp:.....

Mã số thuế (nếu có):.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:.....

Ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

Mã số thuế:.....

Người đại diện theo pháp luật:^[7]..... Giới tính:

Chức danh:.....

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính:^[8].....

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:^[9].....

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:^[10].....

a) Các tình tiết giảm nhẹ:.....

b) Các tình tiết tăng nặng:.....

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có):.....

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:.....

Mức phạt:^[11].....

(Bằng chữ).....

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có):.....

c) Biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có):.....

- Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu, số tiền thuế được hoàn cao hơn quy định, số tiền thuế trốn vào ngân sách nhà nước.^[12]

(Bằng chữ).....

- Tiền chậm nộp tiền thuế (nếu có):.....

(Bằng chữ).....

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày.... Ông(bà)/Tổ chức^[13] có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào ngân sách nhà nước theo quy định.

- Giảm lỗ số tiền (nếu có):.....

- Giảm khấu trừ (nếu có).....

- Biện pháp khắc phục hậu quả khác (nếu có):.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày.....tháng.....năm.....

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)^[14] là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn ... ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền phạt quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số:^[15]tại^[16]

Nếu quá thời hạn nêu trên mà ông (bà)/tổ chức vi phạm không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho^[16] để thu tiền phạt.

3. Gửi cho^[17] để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH^[18]

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

-
- Lưu:

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi chữ viết tắt tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, các trường hợp khác thì ghi: “XPVPHC”;

[3] Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[4] Ghi rõ vi phạm hành chính về lĩnh vực thuế hay hóa đơn;

[5] Ghi thẩm quyền ban hành quyết định xử phạt, trường hợp người có thẩm quyền ban hành quyết định xử phạt không phải là người đứng đầu cơ quan, tổ chức thì không ghi vào chỉ tiêu này;

[6] Chỉ tiêu này áp dụng đối với trường hợp người có thẩm quyền ban hành quyết định xử phạt là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, các trường hợp khác thì ghi: “Tôi:Chức vụ:”;

[7] Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp;

[8] Mô tả hành vi vi phạm, nếu có nhiều hành vi thì ghi cụ thể từng hành vi vi phạm;

[9] Ghi rõ điểm, khoản, điều của văn bản quy phạm pháp luật quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

[10] Ghi “Không” nếu không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ;

[11] Ghi chi tiết theo hành vi và số tiền phạt bằng số và bằng chữ đối với hình phạt tiền;

[12] Ghi chi tiết theo từng sắc thuế (Thuế GTGT:...; thuế TTĐB:...; thuế TNDN:), nội dung kinh tế (tiểu mục), địa bàn hạch toán thu NSNN, cơ quan thuế quản lý khoản thu và số tiền thuế truy thu bằng số và bằng chữ của từng khoản truy thu;

[13] Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm hoặc tên tổ chức vi phạm;

[14] Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm;

[15] Ghi số tài khoản mà cá nhân/tổ chức vi phạm phải nộp tiền phạt trực tiếp hoặc chuyển khoản. Trường hợp nộp tiền vào tài khoản thu NSNN thì không cần ghi số tài khoản của KBNN mở tại ngân hàng thương mại;

[16] Ghi rõ tên, địa chỉ Kho bạc nhà nước (hoặc ngân hàng thương mại do Kho bạc nhà nước ủy nhiệm thu) mà cá nhân/tổ chức bị xử phạt phải nộp tiền phạt;

[17] Ghi rõ tên, chức vụ, đơn vị người thi hành quyết định, cơ quan, tổ chức có liên quan;

[18] Trường hợp người ra quyết định là cấp trưởng thì ghi chức danh của cấp trưởng, trường hợp người ra quyết định là cấp phó được cấp trưởng giao quyền thì ghi chữ viết tắt “Q.” trước chức danh của cấp trưởng và bổ sung thêm chức danh của cấp phó được cấp trưởng giao quyền, các trường hợp khác giữ nguyên cụm từ “người ra quyết định”.

Mẫu số: 02/QĐ

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN^[1]
TÊN CƠ QUAN RA
QUYẾT ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-^[2]

^[3], ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hoãn thi hành quyết định phạt tiền

.....^[4]

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-...ngày.... tháng....năm.....của^[5]

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-... ngày....tháng....năm(nếu có);

Xét Đơn đề nghị hoãn chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày.....tháng...năm.... của ông (bà)^[6] được^[7]xác nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hoãn thi hành quyết định phạt tiền tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số /QĐ-... ngày ... tháng ... năm ... của^[5]

1. Lý do hoãn thi hành quyết định phạt tiền:

Hoàn cảnh của ông (bà)^[6] thuộc diện được hoãn chấp hành quyết định xử phạt tiền thuế theo quy định tại điểm.....khoản.....Điều..... của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

2. Thời gian hoãn từ ngày.....thángnăm.....đến ngàytháng.....năm.....

3. Ngay sau khi hết thời hạn được hoãn nêu trên, ông(bà)^[6] phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định phạt tiền, nếu không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)^[6] để chấp hành.

2. Gửi cho^[8] để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu:

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH^[9]

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi chữ viết tắt tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định;

[3] Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[4] Ghi thẩm quyền ban hành quyết định xử phạt;

[5] Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

[6] Ghi họ và tên của cá nhân bị phạt tiền;

[7] Ghi tên của UBND cấp xã (phường) nơi người đó cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người bị phạt tiền học tập, làm việc đã thực hiện việc xác nhận;

[8] Ghi họ tên, chức vụ, đơn vị người thi hành quyết định; cơ quan, tổ chức có liên quan;

[9] Ghi chức danh của người ra quyết định (trường hợp người ra quyết định là cấp phó được cấp trưởng giao quyền thì ghi chữ viết tắt “Q.” trước chức danh của cấp trưởng và bổ sung thêm chức danh của cấp phó được cấp trưởng giao quyền).

Mẫu số: 03/QĐ

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN^[1]
TÊN CƠ QUAN RA
QUYẾT ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-^[2]

^[3], ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thi hành một phần Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về^[4]

.....^[5]

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-..... ngày.... tháng.... năm..... của^[6]

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-... ngày....tháng....năm(nếu có);

Căn cứ^[7]

Theo đề nghị của^[8]

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ thi hành hình thức phạt tiền quy định tại^[9] Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số QĐ-..... ngày ... tháng ... năm của^[6] đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

< 1. Họ và tên cá nhân vi phạm>:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp:....../....../

.....;

nơi cấp:.....

Mã số thuế (nếu có):.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:..... .

Ngày cấp:....../....../.....; nơi cấp:.....

Mã số thuế:.....

Người đại diện theo pháp luật:^[10]..... Giới tính:

Chức danh:.....

2. Số tiền phạt đình chỉ thi hành là:^[11].....

(Bằng chữ).....

3. Lý do đình chỉ thi hành hình thức phạt tiền:^[12] theo quy định tại điểm
..... khoản Điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2. Tiếp tục thi hành biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại^[13]Quyết định
xử phạt vi phạm hành chính số .../QĐ-... ngày ... tháng ... năm ... của^[6] đối với
<ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên cá nhân>:[14]..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:....../....../.....Quốc tịch:

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:; ngày

cấp:....../....../.....;

nơi cấp:.....

Mã số thuế (nếu có):.....

<1. Tên tổ chức>:^[14].....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:.....

Ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

Mã số thuế:.....

Người đại diện theo pháp luật:^[10]..... Giới tính:

Chức danh:.....

2. Thời hạn thi hành quyết định là.....ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)^[15]là cá nhân/đại diện cho tổ chức có tên tại Điều 2 Quyết định này có trách nhiệm tiếp tục thi hành biện pháp khắc phục hậu quả được ghi trong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-.....ngày....tháng....năm..... của^[6].....

Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều 2 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho các cá nhân, tổ chức có liên quan^[16]..... để chấp hành.

3. Gửi cho^[17]để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

-

- Lưu:

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH^[18]

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi chữ viết tắt tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, các trường hợp khác thì ghi: “THMPQĐXP” ;

[3] Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[4] Ghi rõ hành vi hành chính về thuế hay hóa đơn;

[5] Ghi thẩm quyền ban hành quyết định, trường hợp người có thẩm quyền ban hành quyết định không phải là người đứng đầu cơ quan, tổ chức thì không ghi vào chỉ tiêu này;

[6] Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

[7] Ghi rõ văn bản là căn cứ xác định cá nhân chết, mất tích; tổ chức bị giải thể, phá sản theo quy định tại điểm... khoản.... Điều.... Nghị định.../2020/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

[8] Chỉ tiêu này áp dụng đối với trường hợp người có thẩm quyền ban hành quyết định là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, các trường hợp khác thì ghi: “Tôi: Chức vụ:”;

[9] Ghi cụ thể điều, khoản, điểm quy định số tiền phạt trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

[10] Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp;

[11] Ghi cụ thể mức tiền phạt đã được ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

[12] Ghi cụ thể theo từng trường hợp: cá nhân bị xử phạt chết, mất tích, tổ chức bị giải thể, phá sản;

[13] Ghi cụ thể điều, khoản, điểm quy định biện pháp khắc phục hậu quả trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

[14] Ghi họ và tên của cá nhân/tên tổ chức có trách nhiệm tiếp tục thi hành biện pháp khắc phục hậu quả đã được ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

[15] Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện tổ chức có trách nhiệm tiếp tục thi hành biện pháp khắc phục hậu quả đã được ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

[16] Ghi cụ thể theo từng trường hợp các cá nhân, tổ chức có liên quan như: cá nhân là người được hưởng tài sản thừa kế được xác định theo quy định của pháp luật dân sự về thừa kế; cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết việc giải thể, phá sản; người đại diện theo pháp luật của tổ chức bị giải thể, phá sản;

[17] Ghi họ tên, chức vụ, đơn vị người thi hành quyết định, cơ quan, tổ chức có liên quan;

[18] Trường hợp người ra quyết định là cấp trưởng thì ghi chức danh của cấp trưởng, trường hợp người ra quyết định là cấp phó được cấp trưởng giao quyền thì ghi chữ viết tắt “Q.” trước chức danh của cấp trưởng và bổ sung thêm chức danh của cấp phó được cấp trưởng giao quyền, các trường hợp khác giữ nguyên cụm từ “người ra quyết định”.

Mẫu số: 04/QĐ

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN^[1]
TÊN CƠ QUAN RA
QUYẾT ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-^[2]

^[3], ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc nộp tiền phạt nhiều lần

.....^[4]

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-..... ngày.....tháng.....năm..... của^[5]

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-..... ngày.....tháng.....năm.....(nếu có);

Xét đơn đề nghị nộp tiền phạt nhiều lần ngày....tháng.....nămcủa <ông(bà)/tổ chức>^[6] được.....^[7] xác nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép nộp tiền phạt nhiều lần đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên cá nhân vi phạm>:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:....../....../.....Quốc tịch:

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp:....../....../..... ;
nơi cấp:.....

Mã số thuế (nếu có):.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:.....

Ngày cấp:....../....../.....; nơi cấp:

Mã số thuế:.....

Người đại diện theo pháp luật:^[8]..... Giới tính:

Chức danh:.....

2. Thời hạn nộp tiền phạt nhiều lần không quá 06 tháng, kể từ ngày Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-... ngày....tháng.... năm
.....của^[5]..... có hiệu lực.

Số tiền nộp phạt lần thứ nhất là:(bằng chữ:.....);

Số tiền nộp phạt lần thứ hai là:(bằng chữ:.....);

Số tiền nộp phạt lần thứ ba là:(bằng chữ:.....);

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)^[9]là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm có tên tại
Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này. Hết thời hạn nộp tiền phạt nhiều lần quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này, mà ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho [10] để tổ chức thực hiện/.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

-;

- Lưu:

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH^[11]

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi chữ viết tắt tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định;

[3] Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[4] Ghi thẩm quyền ban hành quyết định;

[5] Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

[6] Ghi rõ họ tên cá nhân, tên tổ chức vi phạm đề nghị nộp tiền phạt nhiều lần;

[7] Ghi tên UBND cấp xã (phường) nơi cá nhân bị phạt tiền cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó học tập, làm việc đã thực hiện việc xác nhận; đối với đơn đề nghị của tổ chức phải được xác nhận của cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp (nếu có) hoặc cơ quan quản lý thuế trực tiếp (đối với trường hợp người có thẩm quyền ra quyết định xử phạt không phải là thủ trưởng cơ quan thuế quản lý trực tiếp);

[8] Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp;

[9] Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm;

[10] Ghi họ tên, chức vụ, đơn vị người thi hành Quyết định; cơ quan, tổ chức có liên quan;

[11] Ghi chức danh của người ra quyết định (trường hợp người ra quyết định là cấp phó được cấp trưởng giao quyền thì ghi chữ viết tắt “Q.” trước chức danh của cấp trưởng và bổ sung thêm chức danh của cấp phó được cấp trưởng giao quyền).

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN^[1]
TÊN CƠ QUAN RA
QUYẾT ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-^[2]

^[3], ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc <miễn phần còn lại/toàn bộ>^[4] tiền phạt vi phạm hành chính về^[5]....

.....^[6]

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-.....ngày.....tháng.....năm..... của^[7] ;

Xét đơn đề nghị <miễn phần còn lại/toàn bộ> ^[4] tiền phạt vi phạm hành chính ngày tháng năm của ông(bà)/tổ chức^[8]được ^[9]xác nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. <Miễn phần còn lại/toàn bộ>^[4] tiền phạt vi phạm hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-..... ngày.....tháng..... năm của^[7]

1. Số tiền phạt mà ông (bà)/tổ chức:^[8]được <miễn phần còn lại/toàn bộ>^[4] làđồng.

(Bằng chữ).....

2. Lý do miễn tiền phạt: trường hợp của ông (bà)/tổ chức^[8] thuộc trường hợp^[10] được miễn tiền phạt theo quy định tại điểm..... khoản ĐiềuNghị định số/2020/NĐ-CP ngày tháng năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)^[11]là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

2. Gửi cho^[12] để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- ^[9]
- Lưu:

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH^[13]

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi chữ viết tắt tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định;

[3] Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[4] Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu miễn phần còn lại tiền phạt, thì ghi «miễn phần còn lại»; nếu miễn toàn bộ tiền phạt, thì ghi «miễn toàn bộ»;

[5] Ghi rõ vi phạm hành chính về lĩnh vực thuế hay hóa đơn;

[6] Ghi thẩm quyền ban hành quyết định xử phạt;

[7] Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

[8] Ghi rõ họ tên cá nhân, tên tổ chức vi phạm đề nghị miễn tiền phạt vi phạm hành chính;

[9] Ghi rõ tên cơ quan, tổ chức đã thực hiện việc xác nhận;

[10] Ghi cụ thể trường hợp bất khả kháng theo quy định tại khoản 27 Điều 3 Luật Quản lý thuế 2019 và văn bản hướng dẫn thi hành;

[11] Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm;

[12] Ghi họ tên, chức vụ, đơn vị người thi hành Quyết định; cơ quan, tổ chức có liên quan;

[13] Ghi chức danh của người ra quyết định.

Mẫu số: 06/QĐ

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN^[1]
TÊN CƠ QUAN RA
QUYẾT ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-^[2]

^[3], ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả^[4]

.....^[5]

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số:/BB-VPHC lập ngày.... tháng.....năm.....;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-... ngày....thángnăm(nếu có);

Theo đề nghị của^[6].....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên cá nhân vi phạm>:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:..../..../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ; ngày cấp:....../....../;
nơi cấp:.....

Mã số thuế (nếu có):.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động

Ngày cấp:....../....../..... ; nơi cấp:

Mã số thuế:.....

Người đại diện theo pháp luật:^[7]..... Giới tính:

Chức danh:.....

2. Phải thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do đã có hành vi vi phạm hành chính:^[8]
..... quy định tại^[9]

3. Những tình tiết liên quan đến việc giải quyết vụ vi phạm:.....

4. Lý do không xử phạt vi phạm hành chính:^[10].....

5. Biện pháp để khắc phục hậu quả gồm:

a) Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu, số tiền thuế được hoàn cao hơn quy định, số tiền thuế trốn vào
ngân sách nhà nước:^[11]

.....

(Bằng chữ).....

b) Tiền chậm nộp tiền thuế (nếu có):.....

(Bằng chữ).....

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày.....

Ông(bà)/Tổ chức^[12]có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể
từ sau ngày..... đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào ngân sách nhà
nước theo quy định.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả khác (nếu có):.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày....tháng.... năm....

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)^[13] là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn ... ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền thuế bị truy thu, tiền chậm nộp tiền thuế quy định tại Điều 1 nộp vào tài khoản số:^[14]
tại^[15]

Nếu quá thời hạn nêu trên mà ông (bà)/tổ chức vi phạm không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho^[15]để thu tiền.

3. Gửi cho^[16]để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
-
- Lưu:

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH^[17]

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi chữ viết tắt tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, trường hợp khác thì ghi: “KPHQ”;

[3] Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[4] Quyết định này được áp dụng trong trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

[5] Ghi thẩm quyền ban hành quyết định, trường hợp người có thẩm quyền ban hành quyết định xử phạt không phải là người đứng đầu cơ quan, tổ chức thì không ghi vào chỉ tiêu này;

[6] Chỉ tiêu này áp dụng đối với trường hợp người có thẩm quyền ban hành quyết định là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, các trường hợp khác thì ghi: “Tôi: Chức vụ:”;

[7] Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp;

[8] Mô tả hành vi vi phạm, nếu có nhiều hành vi thì ghi cụ thể từng hành vi vi phạm;

[9] Ghi rõ điểm, khoản, điều của văn bản quy phạm pháp luật quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

[10] Ghi rõ lý do không ra quyết định xử phạt theo các trường hợp quy định tại các điểm... khoản... điều... của văn bản quy phạm pháp luật quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

[11] Ghi chi tiết theo từng sắc thuế (Thuế GTGT:....; thuế TTĐB:....; thuế TNDN:), nội dung kinh tế (tiểu mục), địa bàn hạch toán thu NSNN, cơ quan thuế quản lý khoản thu và số tiền thuế truy thu bằng số và bằng chữ của từng khoản truy thu;

[12] Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm hoặc tên tổ chức vi phạm;

[13] Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm;

[14] Ghi số tài khoản mà cá nhân/tổ chức vi phạm phải nộp tiền phạt trực tiếp hoặc chuyển khoản. Trường hợp nộp tiền vào tài khoản thu NSNN thì không cần ghi số tài khoản của KBNN mở tại ngân hàng thương mại;

[15] Ghi rõ tên, địa chỉ Kho bạc nhà nước (hoặc ngân hàng thương mại do Kho bạc nhà nước ủy nhiệm thu) mà cá nhân/tổ chức bị xử phạt phải nộp tiền phạt;

[16] Ghi rõ tên, chức vụ, đơn vị người thi hành quyết định, cơ quan, tổ chức có liên quan;

[17] Trường hợp người ra quyết định là cấp trưởng thì ghi chức danh của cấp trưởng, trường hợp người ra quyết định là cấp phó được cấp trưởng giao quyền thì ghi chữ viết tắt “Q.” trước chức danh của cấp trưởng và bổ sung thêm chức danh của cấp phó được cấp trưởng giao quyền, các trường hợp khác giữ nguyên cụm từ “người ra quyết định”.

Mẫu số: 07/QĐ

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN^[1]
TÊN CƠ QUAN RA
QUYẾT ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-^[2]

^[3], ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về^[4]...

.....^[5]

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-..... ngày.....tháng.....năm..... của^[6] ;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-..... ngày.....tháng.....năm.....(nếu có);

Căn cứ kết quả xác minh có dấu hiệu của tội phạm quy định tại Điều..... của Bộ luật Hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Xét thấy cần thiết phải tạm đình chỉ việc thi hành quyết định hành chính xử phạt vi phạm hành chính về^[4] tránh hậu quả xảy ra.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm đình chỉ thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-..... ngày.....tháng.....năm..... của^[6]

Lý do: ^[7]

Thời hạn tạm đình chỉ thi hành Quyết định nêu trên kể từ ngày.....thángnăm..... đến ngày.....tháng.....năm.....

Trong thời hạn ... ngày, kể từ ngày tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ vụ vi phạm phải được chuyển cho^[8]

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Gửi cho^[8] để biết.
2. Gửi cho ông (bà)/tổ chức^[9] để biết./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
-;
- Lưu:

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH^[10]

(Ký tên, ghi họ tên và đóng dấu)

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi chữ viết tắt tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định;

[3] Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[4] Ghi rõ vi phạm hành chính về lĩnh vực thuế hay hóa đơn;

[5] Ghi thẩm quyền ban hành quyết định;

[6] Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

[7] Ghi rõ lý do tạm đình chỉ theo điểm ...khoản... điều... của văn bản quy phạm pháp luật quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

[8] Ghi tên cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ, tang vật, phương tiện liên quan đến vụ việc;

[9] Ghi rõ họ tên cá nhân, tên tổ chức vi phạm theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị tạm đình chỉ;

[10] Ghi chức danh của người ra quyết định (trường hợp người ra quyết định là cấp phó được cấp trưởng giao quyền thì ghi chữ viết tắt “Q.” trước chức danh của cấp trưởng và bổ sung thêm chức danh của cấp phó được cấp trưởng giao quyền).

Mẫu số: 08/QĐ

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN^[1]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÊN CƠ QUAN RA
QUYẾT ĐỊNH**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-^[2]

^[3], ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự

.....^[4]

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính về thuế số...../BB-VPHC lập ngày...tháng...năm.....;

Căn cứ Quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số..../QĐ-.... ngày....tháng....năm..... (nếu có);

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-..... ngày....tháng....năm(nếu có);

Căn cứ kết quả xác minh có dấu hiệu của tội phạm quy định tại Điều..... của Bộ luật Hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm:^[5]
đến:^[6] để truy cứu trách nhiệm hình sự.

1. Hồ sơ vụ vi phạm được chuyển giao, gồm:^[7]

2. Tài liệu, tang vật, phương tiện vi phạm được chuyển giao gồm:^[8]

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Gửi cho ông (bà)/tổ chức^[9] để thông báo.

2. Gửi cho^[10]để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

-

- Lưu:

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH^[11]
(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi chữ viết tắt tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định;

[3] Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[4] Ghi thẩm quyền ban hành quyết định;

[5] Ghi rõ tên hồ sơ vụ vi phạm hành chính và liệt kê các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ (Quyết định xử phạt...);

[6] Ghi tên cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ, tang vật, phương tiện liên quan đến vụ việc;

[7] Ghi rõ các loại tài liệu chuyển giao theo quy định tại văn bản quy phạm pháp luật quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

[8] Ghi rõ tên, số lượng, trọng lượng, đặc điểm, tình trạng, nhãn hiệu, xuất xứ, chủng loại tang vật, phương tiện cần chuyển giao;

[9] Ghi rõ họ tên, địa chỉ của cá nhân, tổ chức vi phạm;

[10] Ghi rõ tên, chức vụ, đơn vị người thi hành quyết định, cơ quan, tổ chức có liên quan;

[11] Ghi chức danh của người ra quyết định (trường hợp người ra quyết định là cấp phó được cấp trưởng giao quyền thì ghi chữ viết tắt “Q.” trước chức danh của cấp trưởng và bổ sung thêm chức danh của cấp phó được cấp trưởng giao quyền).

Mẫu số: 09/QĐ

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN^[1]
TÊN CƠ QUAN RA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUYẾT ĐỊNH

Số: /QĐ-^[2]

^[3], ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về^[4]...

.....^[5]

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-... ngày.....tháng.....năm.....(nếu có);

Theo đề nghị của.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ <một phần/toàn bộ> Quyết định số/QĐ-..... ngày.....tháng.....năm..... của^[6] xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên cá nhân vi phạm>:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch:.....

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp:...../...../..... ;
nơi cấp:.....

Mã số thuế (nếu có):.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:.....

Ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

Mã số thuế:.....

Người đại diện theo pháp luật: ^[7]..... Giới tính:

Chức danh:.....

2. Lý do hủy bỏ:^[8]

3. Nội dung hủy bỏ một phần tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-....
.....ngày....tháng....nămcủa^[6].....^[9]

a) Hủy bỏ khoản... Điều... Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ- ... ngày
.....tháng.....năm

b) Hủy bỏ Điều... Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-... ngày....tháng... năm...

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)^[10] là cá nhân bị xử phạt/đại diện cho tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 được hoàn trả tiền phạt vi phạm hành chính theo quy định.^[11]

2. Gửi cho^[12]..... để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
-
- Lưu:

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH^[13]

(Ký tên, ghi họ tên và đóng dấu)

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi chữ viết tắt tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định;

[3] Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[4] Ghi rõ vi phạm hành chính về lĩnh vực thuế hay hóa đơn;

[5] Ghi thẩm quyền ban hành quyết định;

[6] Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

[7] Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp;

[8] Ghi rõ lý do hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính;

[9] Chỉ tiêu này áp dụng trong trường hợp hủy bỏ một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

[10] Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm;

[11] Chỉ tiêu này áp dụng trong trường hợp quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã thi hành xong;

[12] Ghi rõ tên, chức vụ, đơn vị người thi hành quyết định, cơ quan, tổ chức có liên quan;

[13] Ghi chức danh của người ra quyết định (trường hợp người ra quyết định là cấp phó được cấp trưởng giao quyền thì ghi chữ viết tắt “Q.” trước chức danh của cấp trưởng và bổ sung thêm chức danh của cấp phó được cấp trưởng giao quyền).

Mẫu số: 10/QĐ

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN^[1]
TÊN CƠ QUAN RA
QUYẾT ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-^[2]

^[3], ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đình chính Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về^[4]...

..... [5]

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-... ngày....tháng....năm(nếu có);

Theo đề nghị của^[6].....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chính Quyết định số...../QĐ-..... ngày.....tháng.....năm..... của^[7]..... xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên cá nhân vi phạm>:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:....../....../..... Quốc tịch:.....

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ; ngày cấp...../...../.....; nơi cấp:.....

Mã số thuế (nếu có):.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:....../....../.....; nơi cấp:.....

Mã số thuế:.....

Người đại diện theo pháp luật: ^[8]..... Giới tính:

Chức danh:.....

2. Lý do đình chính:^[9]

3. Nội dung đình chính Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-....
ngày....tháng....năm của^[7]:^[10]

a) Khoản... Điều... Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số .../QĐ- ... ngày...tháng....năm
....đã viết là:

Nay sửa lại là:.....

b) Điều.... Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số..../QĐ-....ngày....tháng....nămđã viết
là:.....

Nay sửa lại là:.....

c) Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số..../QĐ-....ngày ...tháng ...năm
đã viết là:

Nay sửa lại là:.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ^[11] là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức
vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạnngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều
1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định này.

Nếu quá thời hạn nêu trên mà ông (bà)/tổ chức vi phạm không chấp hành quyết định thì sẽ bị
cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này
theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho^[12] để thu tiền phạt.

3. Gửi cho^[13] để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

-

- Lưu:

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH^[14]

(Ký tên, ghi họ tên và đóng dấu)

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi chữ viết tắt tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, trường hợp khác thì ghi: “ĐCXPVPHC”;

[3] Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[4] Ghi rõ vi phạm hành chính về lĩnh vực thuế hay hóa đơn;

[5] Ghi thẩm quyền ban hành quyết định, trường hợp người có thẩm quyền ban hành quyết định không phải là người đứng đầu cơ quan, tổ chức thì không ghi vào chỉ tiêu này;

[6] Chỉ tiêu này áp dụng đối với trường hợp người có thẩm quyền ban hành quyết định là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, các trường hợp khác thì ghi: “Tôi: Chức vụ:”;

[7] Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

[8] Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp;

[9] Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Có sai sót về căn cứ pháp lý được viện dẫn; có sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản; có sai sót mang tính kỹ thuật nhưng không làm ảnh hưởng đến nội dung của quyết định;

[10] Ghi cụ thể nội dung, điều, khoản trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị đình chỉ và nội dung đình chỉ;

[11] Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm;

[12] Ghi rõ tên, địa chỉ Kho bạc nhà nước (hoặc ngân hàng thương mại do Kho bạc, nhà nước ủy nhiệm thu) mà cá nhân/tổ chức bị xử phạt phải nộp tiền phạt;

[13] Ghi rõ tên, chức vụ, đơn vị người thi hành quyết định, cơ quan, tổ chức có liên quan;

[14] Trường hợp người ra quyết định là cấp trưởng thì ghi chức danh của cấp trưởng, trường hợp người ra quyết định là cấp phó được cấp trưởng giao quyền thì ghi chữ viết tắt “Q.” trước chức danh của cấp trưởng và bổ sung thêm chức danh của cấp phó được cấp trưởng giao quyền, các trường hợp khác giữ nguyên cụm từ “người ra quyết định”.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN^[1]
TÊN CƠ QUAN RA
QUYẾT ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-^[2]

^[3], ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về^[4]...

.....^[5]

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-... ngày....tháng....năm(nếu có);

Theo đề nghị của^[6].....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số...../QĐ-... ngày.....tháng.....năm..... của^[7].....xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên cá nhân vi phạm>:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch:.....

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp:...../...../..... ;
nơi cấp:.....

Mã số thuế (nếu có):.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:.....

Ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

Mã số thuế:.....

Người đại diện theo pháp luật:^[8]..... Giới tính:

Chức danh:.....

2. Lý do sửa đổi, bổ sung:^[9]

3. Nội dung sửa đổi, bổ sung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-....
ngày.....tháng.....năm.....của^[7].....:^[10]

a) Sửa đổi khoản... Điều... như sau:.....

.....

.....

b) Sửa đổi Điều.... như sau:

.....

.....

c) Sửa đổi..... như sau:

.....

.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)^[11] là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn ... ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định này.

Nếu quá thời hạn nêu trên mà ông (bà)/tổ chức vi phạm không chấp hành quyết định thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho.....^[12] để thu tiền phạt.

3. Gửi cho.....^[13] để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

-

- Lưu:

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH^[14]

(Ký tên, ghi họ tên và đóng dấu)

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi chữ viết tắt tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, trường hợp khác thì ghi: “SĐXPVPHC”;

[3] Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[4] Ghi rõ vi phạm hành chính về lĩnh vực thuế hay hóa đơn;

[5] Ghi thẩm quyền ban hành quyết định, trường hợp người có thẩm quyền ban hành quyết định không phải là người đứng đầu cơ quan, tổ chức thì không ghi vào chi tiêu này;

[6] Chi tiêu này áp dụng đối với trường hợp người có thẩm quyền ban hành quyết định là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, các trường hợp khác thì ghi: “Tôi: Chức vụ:”;

[7] Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

[8] Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp;

[9] Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Có sai sót về kỹ thuật làm ảnh hưởng đến nội dung của quyết định, có sai sót về nội dung nhưng không làm thay đổi cơ bản nội dung của quyết định;

[10] Ghi cụ thể nội dung, điều, khoản, điểm trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị sửa đổi, bổ sung và nội dung sửa đổi, bổ sung;

[11] Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm;

[12] Ghi rõ tên, địa chỉ Kho bạc nhà nước (hoặc ngân hàng thương mại do Kho bạc nhà nước ủy nhiệm thu) mà cá nhân/tổ chức bị xử phạt phải nộp tiền phạt;

[13] Ghi rõ tên, chức vụ, đơn vị người thi hành quyết định, cơ quan, tổ chức có liên quan;

[14] Trường hợp người ra quyết định là cấp trưởng thì ghi chức danh của cấp trưởng, trường hợp người ra quyết định là cấp phó được cấp trưởng giao quyền thì ghi chữ viết tắt “Q.” trước chức danh của cấp trưởng và bổ sung thêm chức danh của cấp phó được cấp trưởng giao quyền, các trường hợp khác giữ nguyên cụm từ “người ra quyết định”.

Mẫu số: 12/QĐ

**TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN^[1]
TÊN CƠ QUAN RA
QUYẾT ĐỊNH**

Số: /QĐ-^[2]

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

^[3], ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn

.....^[4]

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-... ngày... tháng... năm của quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế/Cục Thuế/Chi cục Thuế;

Theo đề nghị của.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên:.....

Chức vụ:.....

Đơn vị công tác:.....

1. Phạm vi được giao quyền:^[5].....

2. Nội dung giao quyền:^[6].....

3. Thời hạn được giao quyền:^[7].....

4. Được thực hiện các thẩm quyền của^[8] quy định tại khoản ... Điều ...
Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày...tháng... năm... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt
vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn, kể từ ngày...tháng...năm....

Điều 2. Trong khi tiến hành các hoạt động xử phạt vi phạm hành chính, ông (bà) có tên tại Điều
1 Quyết định này phải chịu trách nhiệm về những quyết định của mình trước pháp luật và trước
người giao quyền xử phạt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. <Người đứng đầu bộ phận tổ chức, bộ phận văn phòng của đơn vị>, <người được giao
quyền>, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;

-

- Lưu:

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH^[9]

(Ký tên, ghi họ tên và đóng dấu)

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại
Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi chữ viết tắt tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định;

[3] Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định
tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[4] Ghi thẩm quyền ban hành quyết định giao quyền;

[5] Ghi rõ giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thường xuyên hay theo vụ việc quy định tại
Luật Xử lý vi phạm hành chính;

[6] Ghi rõ nội dung giao quyền (thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính, cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế);

[7] Ghi cụ thể thời hạn được giao quyền (tính theo đơn vị thời gian tháng hoặc năm). Trường hợp giao quyền xử phạt vi phạm hành chính theo vụ việc thì không phải ghi thời hạn giao quyền;

[8] Ghi chức vụ của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định;

[9] Ghi chức danh của người ra quyết định.

Mẫu số: 01/ĐNMTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN TIỀN PHẠT

Kính gửi:^[1]

Tên người nộp thuế:.....

Mã số thuế:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: Fax:E-mail:.....

1. Căn cứ đề nghị miễn tiền phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn: bị thiệt hại về vật chất trong trường hợp bất khả kháng quy định tại khoản 27 Điều 3 của Luật Quản lý thuế, cụ thể:

- ^[2] bị thiệt hại vật chất do^[3] ;

- Địa điểm xảy ra:..... ;

- Thời gian xảy ra:..... ;

- Giá trị thiệt hại vật chất:..... ;

- Giá trị thiệt hại được bồi thường (nếu có):.....

2. Tổng số tiền phạt, tiền chậm nộp tiền phạt (nếu có) còn nợ tại thời điểm xảy ra sự kiện bất khả kháng:đồng (bằng chữ.....), trong đó:

- Tiền phạt: đồng (bằng chữ.....);

- Tiền chậm nộp tiền phạt:đồng (bằng chữ.....).

3. Số tiền phạt, tiền chậm nộp tiền phạt đề nghị được miễn: đồng (bằng chữ.....), trong đó:

- Tiền phạt:đồng (bằng chữ.....);

- Tiền chậm nộp tiền phạt:đồng (bằng chữ.....).

4. Hồ sơ gửi kèm:^[4]

a).....

b).....

[2] cam đoan số liệu, tài liệu và thông tin nêu trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những tài liệu, số liệu đã khai./.

....., ngày...tháng...năm....
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có))

[1] Ghi tên người ban hành quyết định xử phạt hoặc cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định xử phạt;

[2] Ghi tên người nộp thuế;

[3] Ghi cụ thể trường hợp bất khả kháng người nộp thuế gặp phải theo quy định tại khoản 27 Điều 3 của Luật Quản lý thuế;

[4] Ghi rõ tên từng loại tài liệu, bản chính hay bản sao.

Mẫu số: 02/ĐNMTP

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN^[1]
TÊN CƠ QUAN RA
QUYẾT ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /
V/v đề nghị miễn tiền phạt vi phạm
hành chính

....., ngày tháng năm

Kính gửi:^[1]

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

^[2]..... đề nghị miễn tiền phạt, tiền chậm nộp tiền phạt (nếu có) đối với:

Tên người nộp thuế:.....

Mã số thuế:.....

Địa chỉ: còn nợ tiền phạt, tiền chậm nộp tiền phạt (nếu có) đến ngày..... tháng..... năm..... với số tiền là.....đồng (bằng chữ.....) gồm:

- Tiền phạt:đồng (bằng chữ.....);

- Tiền chậm nộp tiền phạt:đồng (bằng chữ.....); do thuộc trường hợp bất khả kháng quy định tại khoản 27 Điều 3 của Luật Quản lý thuế
^[3]

^[2] gửi kèm công văn này hồ sơ đề nghị miễn tiền phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn gồm:^[4]

1.....

2.....

Đề nghị^[1]..... xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

- Như trên;
-;
- Lưu: VT,.....

[1] Ghi tên cơ quan quản lý cấp trên của cơ quan của người có thẩm quyền đã ban hành quyết định xử phạt (mẫu này áp dụng đối với trường hợp người đã ban hành quyết định xử phạt là thủ trưởng cơ quan);

[2] Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền đã ban hành quyết định xử phạt;

[3] Ghi cụ thể trường hợp bất khả kháng người nộp thuế gặp phải theo quy định tại khoản 27 Điều 3 của Luật Quản lý thuế;

[4] Ghi rõ tên từng loại tài liệu, bản chính hay bản sao.